

MARKET INSIGHTS REPORTS

01/11/2023

ĐÁY 1 ĐANG HÌNH THÀNH ?



NHỊP ĐẬP THỊ TRƯỜNG

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Bullish Harami”. Khối lượng giao dịch giảm và nằm dưới mức trung bình 20 ngày. Giá tăng khối lượng giao dịch giảm không phải là mô hình kỹ thuật quá tích cực.

Các điểm cần lưu ý: (i) Hiện vận động của RSI(14) đang theo mô hình Falling Wedge và RSI(14) giảm về vùng quá bán –Vì vậy, dù VN-Index đang giảm điểm mạnh thì đây vẫn là tín hiệu tốt. (ii) Về mặt kỹ thuật, chỉ số đã chạm giá mục tiêu mô hình hai đỉnh mà chúng tôi đã nhiều lần nhắc tới. Ngoài ra, chúng ta còn có 2 mục tiêu giá của mô hình sóng 5 Elliott với giá mục tiêu là 980 – 1020. Nên về cơ bản chúng ta đang đi vào khu vực có khả năng tạo đáy của thị trường. Tất nhiên, đáy thường là quá trình chứ không phải một phiên giao dịch. (iii) Trong phiên hôm nay, chỉ số hai lần chạm mốc hỗ trợ 1020 và cả hai lần đều bật tăng nhanh. Như vậy, hiện tại 1,020 đang là hỗ trợ tốt của thị trường. (iv) Các cổ phiếu ngành chứng khoán có P/B < 1.5 lần là nhóm bắt tăng sớm nhất như SHS, VIX, VND...tín hiệu giao dịch này là tích cực. (v) Điểm sáng tích cực tiếp theo là VCB đã vượt kháng cự trung hạn và quay trở lại xu hướng tăng. Trong nhịp tăng giá gần nhất của thị trường, VCB cũng là cổ phiếu đầu tiên thiết lập mốc cao trong 52 tuần khiến giao dịch thị trường bước vào chu kỳ sôi động. ... (vi) Cuối cùng, chúng tôi thấy hiện tượng câu cá nước cạn tại MWG

Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 03 mã cho tín hiệu mua, 00 mã cho tín hiệu bán, 27 mã cho tín hiệu đi ngang. VJC, VCB, SSB...cho tín hiệu tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất giảm điểm là 56% và 36.36% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Dựa trên thống kê, chỉ số sẽ giảm điểm tuy nhiên chúng tôi cho rằng chỉ số sẽ tăng điểm vào ngày mai. Kháng cự là 1,080 điểm. Hỗ trợ là 980 - 1,020 điểm.

Hỗ trợ và kháng cự cổ phiếu trong ngày (EOD)

Các cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến trong ngày

Danh mục cổ phiếu đáng quan tâm vào ngày mai

Biểu đồ trong ngày:

- Kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp niêm yết Q3/2023;
- Lợi suất trái phiếu chính phủ Mỹ và Việt Nam kỳ hạn 10 năm;

TTCK Mỹ: Dự Dự báo các chỉ số sẽ giảm điểm.

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG TRONG NGÀY



ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG

HOSE

Tổng số cổ phiếu giao dịch	567
Số cổ phiếu không có giao dịch	34
Số cổ phiếu tăng giá	319 / 53.08%
Số cổ phiếu giảm giá	177 / 29.45%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	105 / 17.47%

HNX

Tổng số cổ phiếu giao dịch	220
Số cổ phiếu không có giao dịch	110
Số cổ phiếu tăng giá	103 / 31.21%
Số cổ phiếu giảm giá	63 / 19.09%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	164 / 49.70%

UPCOM

Tổng số cổ phiếu giao dịch	325
Số cổ phiếu không có giao dịch	534
Số cổ phiếu tăng giá	138 / 16.07%
Số cổ phiếu giảm giá	106 / 12.34%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	615 / 71.59%

GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

HOSE

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	64,794,260	55,836,190	8,958,070
% KL toàn thị trường	9,53%	8,21%	
Giá trị	1767,93 tỷ	1855,32 tỷ	-87,39 tỷ
% GT toàn thị trường	15,91%	16,70%	

HNX

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	15,399,800	1,321,050	14,078,750
% KL toàn thị trường	15,63%	1,34%	
Giá trị	221,85 tỷ	19,86 tỷ	201,99 tỷ
% GT toàn thị trường	24,48%	2,19%	

UPCOM

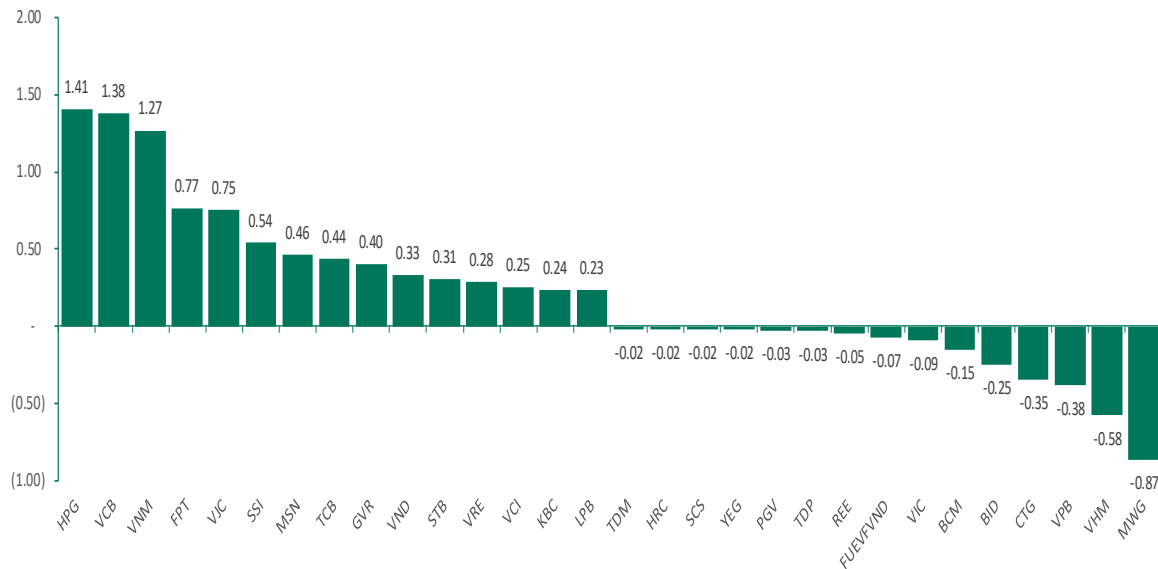
	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	415,330	686,790	-271,460
% KL toàn thị trường	0,94%	1,56%	
Giá trị	13,88 tỷ	20,62 tỷ	-6,75 tỷ
% GT toàn thị trường	2,93%	4,35%	

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG (TT)

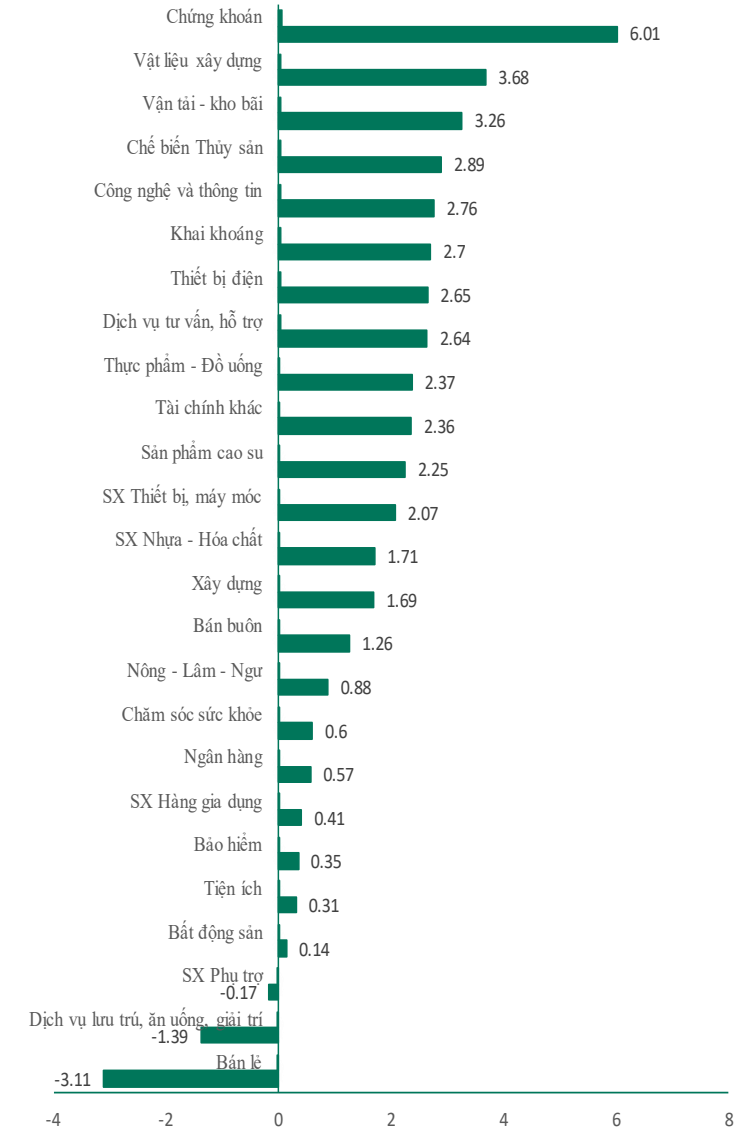
TÓP 10 VỐN HÓA

STT	Mã CK	KL	Giá	Thay đổi	P/E	P/B	EPS	Vốn hóa
1	VCB	1,479,100	87,800	1,000 (1.15%)	15.08	3.08	5,821	490,722
2	BID	350,900	40,000	-200 (-0.5%)	12.80	1.70	3,125	202,341
3	GAS	296,600	76,900	300 (0.39%)	10.05	2.82	7,649	176,619
4	VHM	9,750,000	38,450	-550 (-1.41%)	5.81	0.93	6,621	167,425
5	VPB	4,810,600	19,800	-200 (-1%)	7.28	1.43	2,718	157,092
6	VIC	4,618,900	40,400	-100 (-0.25%)	17.07	1.05	2,367	154,083
7	VNM	2,337,200	70,400	2,400 (3.53%)	19.38	4.01	3,632	147,133
8	HPG	19,143,800	23,950	950 (4.13%)	16.49	1.39	1,452	139,264
9	CTG	3,039,100	27,400	-300 (-1.08%)	7.85	1.08	3,491	131,678
10	FPT	2,175,200	85,400	2,400 (2.89%)	19.28	3.82	4,429	108,455

TÓP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TỚI CHỈ SỐ VN-INDEX



TĂNG GIẢM CHỈ SỐ NGÀNH TRONG NGÀY



TTCK VIỆT NAM: Đáy 1 đang hình thành ?

Góc nhìn giao dịch thị trường

Chỉ số VN-Index đóng cửa tăng 11.47 điểm (+ 1.12%) trong ngày hôm nay. Hôm nay có vài điểm đáng lưu ý như sau:

(1) Chứng khoán, vật liệu xây dựng, vận tải kho bãi, chế biến thủy sản, công nghệ thông tin, thiết bị điện, khai khoáng... là nhóm tăng giá nhiều nhất trên sàn trong ngày. Đã tăng được dẫn dắt bởi các cổ phiếu như SSI, VND, HCM, SHS, CTS, VCI, VIX, HSG, HPG, NKG, VCS, GMD, HAH, PVT, ANV, VHC, IDI, FPT, GEX, PVS, PVD, TV2, PVC... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) SHS tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Closing Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Giá phục hồi từ ngưỡng hỗ trợ động MA(200) – Tín hiệu tích cực;
- ✓ ADX(14) ở ngưỡng 49.3 cảnh báo sự đảo chiều xu hướng giảm đang diễn ra;
- ✓ Kháng cự giờ là 16 và khả năng đáy đôi hình thành vẫn cao;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 54%;

(ii) VIX tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Closing Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Đỉnh cũ 20/6/2003 nay trở thành ngưỡng hỗ trợ của cổ phiếu;
- ✓ P/B hiện tại là 0.99 và đây cũng là mức định giá thấp của VIX;
- ✓ Cổ phiếu vận động theo mô hình sóng ABC đang ở ngưỡng hỗ trợ của sóng giảm giá 4 và điều đặc biệt mỗi sóng giảm A và C đều có đủ 5 bước sóng nhỏ;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 69%;

(iii) PVT tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Closing Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng giảm – Tín hiệu không quá tích cực;
- ✓ Giá phục hồi từ ngưỡng hỗ trợ động MA(200) – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Kháng cự hiện tại là vùng giá 24;
- ✓ Xác suất thiết lập đáy đôi trước khi tạo đáy trung hạn là cao;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 54%;

(iv) IDI tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Closing Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng giao dịch giảm – Tín hiệu không quá tích cực;
- ✓ Cổ phiếu đã hoàn thành mô hình 5 sóng giảm giá và đang ở khu vực hỗ trợ mạnh quanh vùng giá 9;

- ✓ Mẫu hình Bullish Butterfly hình thành tăng giá trung hạn – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 51%;

(v) HSG tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Closing Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng giảm – Tín hiệu không quá tích cực;
- ✓ Giá cổ phiếu đang hỗ trợ động MA((200) và hỗ trợ của sóng 4 điều chỉnh giảm giá.
- ✓ Một Break out vùng kháng cự 18.4 sẽ xác nhận xu hướng tăng giá sóng 5 hình thành với vùng giá mục tiêu 24;
- ✓ Cổ phiếu đang tiềm ẩn phân kỳ dương ẩn cảnh báo sự đảo chiều giữa giá và RSI(14);
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 52%;

(vi) HPG tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Closing Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng giảm – Tín hiệu không quá tích cực;
- ✓ Giá cổ phiếu đang hỗ trợ động MA((200) và hỗ trợ của sóng 4 điều chỉnh giảm giá.
- ✓ Một Break out vùng kháng cự 24.6 sẽ xác nhận xu hướng tăng giá sóng 5 hình thành với vùng giá mục tiêu 32;
- ✓ Cổ phiếu đang tiềm ẩn phân kỳ dương ẩn cảnh báo sự đảo chiều giữa giá và RSI(14);
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 53%;

(2) Bán lẻ, dịch vụ lưu trú ăn uống và giải trí, sản xuất phụ trợ... là nhóm giảm giá nhiều nhất trong ngày. Đã tăng được kìm hãm bởi các cổ phiếu như MWG, VNG, ACG, TLG... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) MWG giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Closing Marubozu”;
- ✓ Giá giảm khối lượng tăng – Tín hiệu tiêu cực;
- ✓ Giá đang ở hỗ trợ tháng 11/2022;
- ✓ Giá đang tiến về mục tiêu sóng 5 giảm giá là 33 (Có một mục tiêu giá khác là 23). Đây là khu vực có thể hình thành đáy dài hạn của MWG;
- ✓ Các quỹ ETF Dimond có khoảng 60 triệu cổ phiếu MWG để bán dần trước khi bị loại ra khỏi danh mục đầu tư trong Q1/2024 do vậy, xu hướng bán rông sẽ tiếp tục;
- ✓ Trong ngắn hạn có một quỹ ETF khác sẽ mua vào 8 triệu cổ phiếu MWG;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 54%;

(ii) TLG giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Spinning Top”;
- ✓ Phân kỳ dương cảnh báo sự đảo chiều của giá và RSI(14) – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Giá hoàn thiện mô hình sóng giảm ABC và đang ở khu vực hỗ trợ;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 67%;

Phân tích kỹ thuật

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Bullish Harami”. Khối lượng giao dịch giảm và nằm dưới mức trung bình 20 ngày. Giá tăng khối lượng giao dịch giảm không phải là mô hình kỹ thuật quá tích cực.

Các điểm cần lưu ý: (i) Hiện vận động của RSI(14) đang theo mô hình Falling Wedge và RSI(14) giảm về vùng quá bán – Vì vậy, dù VN-Index đang giảm điểm mạnh thì đây vẫn là tín hiệu tốt. (ii) Về mặt kỹ thuật, chỉ số đã chạm giá mục tiêu mô hình hai đỉnh mà chúng tôi đã nhiều lần nhắc tới. Ngoài ra, chúng ta còn có 2 mục tiêu giá của mô hình sóng 5 Elliott với giá mục tiêu là 980 – 1020. Nên về cơ bản chúng ta đang đi vào khu vực có khả năng tạo đáy của thị trường. Tất nhiên, đáy thường là quá trình chứ không phải một phiên giao dịch. (iii) Trong phiên hôm nay, chỉ số hai lần chạm mốc hỗ trợ 1020 và cả hai lần đều bật tăng nhanh. Như vậy, hiện tại 1,020 đang là hỗ trợ tốt của thị trường. (iv) Các cổ phiếu ngành chứng khoán có P/B < 1.5 lần là nhóm bắt tăng sớm nhất như SHS, VIX, VND... tín hiệu giao dịch này là tích cực. (v) Điểm sáng tích cực tiếp theo là VCB đã vượt kháng cự trung hạn và quay trở lại xu hướng tăng. Trong nhịp tăng giá gần nhất của thị trường, VCB cũng là cổ phiếu đầu tiên thiết lập mốc cao trong 52 tuần khiến giao dịch thị trường bước vào chu kỳ sôi động. ... (vi) Cuối cùng, chúng tôi thấy hiện tượng cầu cá nước cạn tại MWG

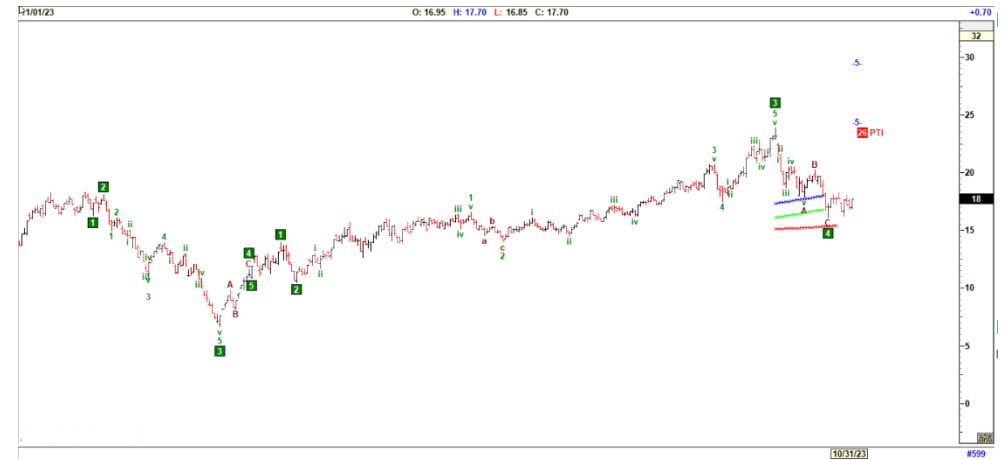
Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 03 mã cho tín hiệu mua, 00 mã cho tín hiệu bán, 27 mã cho tín hiệu đi ngang. VJC, VCB, SSB... cho tín hiệu tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất giảm điểm là 56% và 36.36% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Dựa trên thống kê, chỉ số sẽ giảm điểm tuy nhiên chúng tôi cho rằng chỉ số sẽ tăng điểm vào ngày mai. Kháng cự là 1,080 điểm. Hỗ trợ là 980 - 1,020 điểm.

Biểu đồ chỉ số VN-Index



Biểu đồ cổ phiếu HSG



HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

Ticker	Pivot	BC	TC	NarrowRange	R1	R2	R3	R4	S1	S2	S3	S4
HNX30	410.01	405.27	414.75	NO	428.97	438.44	457.4	466.87	400.54	381.58	372.11	353.15
HNXINDEX	207.55	206.49	208.6	NO	211.76	213.88	218.09	220.21	205.43	201.22	199.1	194.89
UPINDEX	81.38	81.21	81.54	NO	82.02	82.35	82.99	83.32	81.05	80.41	80.08	79.44
VN30	1046.5	1043.9	1049.1	NO	1059	1066.3	1078.7	1086	1039.2	1026.7	1019.4	1007
VNINDEX	1033.6	1030.5	1036.6	NO	1047.1	1054.6	1068.1	1075.6	1026.1	1012.6	1005.1	991.54
VNXALL	1656.7	1650.7	1662.8	NO	1681	1693.2	1717.5	1729.6	1644.6	1620.3	1608.1	1583.8
VN30F1M	1046.5	1046	1047	YES	1054	1060.5	1068	1074.5	1040	1032.5	1026	1018.5
VN30F1Q	1042.8	1041.3	1044.4	NO	1050.6	1055.1	1062.9	1067.4	1038.3	1030.5	1026	1018.2
VN30F2M	1042.3	1043	1041.7	YES	1047.7	1054.3	1059.7	1066.3	1035.7	1030.3	1023.7	1018.3
VN30F2Q	1040	1038.5	1041.5	NO	1046	1049	1055	1058	1037	1031	1028	1022
ACB	21.53	21.5	21.57	NO	21.72	21.83	22.02	22.13	21.42	21.23	21.12	20.93
BCM	57.5	57.25	57.75	NO	58.5	59	60	60.5	57	56	55.5	54.5
BID	40.2	40.3	40.1	NO	40.7	41.4	41.9	42.6	39.5	39	38.3	37.8
BVH	39.03	39.05	39.02	YES	39.47	39.93	40.37	40.83	38.57	38.13	37.67	37.23
CTG	27.5	27.55	27.45	NO	27.7	28	28.2	28.5	27.2	27	26.7	26.5
FPT	84.47	84	84.93	NO	86.33	87.27	89.13	90.07	83.53	81.67	80.73	78.87
GAS	76.9	76.9	76.9	YES	77.5	78.1	78.7	79.3	76.3	75.7	75.1	74.5
GVR	17.05	16.92	17.17	NO	17.65	18	18.6	18.95	16.7	16.1	15.75	15.15
HDB	17.18	17.15	17.22	NO	17.32	17.38	17.52	17.58	17.12	16.98	16.92	16.78
HPG	23.62	23.45	23.78	NO	24.28	24.62	25.28	25.62	23.28	22.62	22.28	21.62
MBB	17.2	17.2	17.2	YES	17.3	17.4	17.5	17.6	17.1	17	16.9	16.8
MSN	58.67	58.25	59.08	NO	60.33	61.17	62.83	63.67	57.83	56.17	55.33	53.67
MWG	35.97	36.4	35.53	NO	36.83	38.57	39.43	41.17	34.23	33.37	31.63	30.77
PLX	32.03	31.9	32.17	NO	32.77	33.23	33.97	34.43	31.57	30.83	30.37	29.63
POW	10.65	10.63	10.68	NO	10.75	10.8	10.9	10.95	10.6	10.5	10.45	10.35
SAB	56.7	56.35	57.05	NO	58.5	59.6	61.4	62.5	55.6	53.8	52.7	50.9
SHB	10.28	10.25	10.32	NO	10.47	10.58	10.77	10.88	10.17	9.98	9.87	9.68
SSB	25.88	25.88	25.89	YES	26.02	26.13	26.27	26.38	25.77	25.63	25.52	25.38
SSI	26.68	26.45	26.92	NO	27.62	28.08	29.02	29.48	26.22	25.28	24.82	23.88
STB	27.48	27.4	27.57	NO	27.87	28.08	28.47	28.68	27.27	26.88	26.67	26.28
TCB	28.03	27.95	28.12	NO	28.62	29.03	29.62	30.03	27.62	27.03	26.62	26.03
TPB	15.78	15.77	15.79	YES	15.97	16.13	16.32	16.48	15.62	15.43	15.27	15.08
VCB	87.23	86.95	87.52	NO	88.37	88.93	90.07	90.63	86.67	85.53	84.97	83.83
VHM	38.07	37.88	38.26	NO	39.38	40.32	41.63	42.57	37.13	35.82	34.88	33.57
VIB	17.87	17.8	17.93	NO	18.13	18.27	18.53	18.67	17.73	17.47	17.33	17.07
VIC	40.12	39.97	40.26	NO	40.78	41.17	41.83	42.22	39.73	39.07	38.68	38.02
VJC	102.8	102	103.6	NO	106.6	108.8	112.6	114.8	100.6	96.8	94.6	90.8
VNM	69.6	69.2	70	NO	71.3	72.2	73.9	74.8	68.7	67	66.1	64.4
VPB	19.9	19.95	19.85	NO	20	20.2	20.3	20.5	19.7	19.6	19.4	19.3
VRE	22.33	22.15	22.52	NO	23.07	23.43	24.17	24.53	21.97	21.23	20.87	20.13

- Resistance và Support: Là các hỗ trợ và kháng cự trong ngày của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi mua bán thì cần theo các vùng giá hỗ trợ hay kháng cự.
- Pivot: Là nơi xác nhận xu hướng đảo chiều của cổ phiếu.

CÁC CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

Ticker	Volume	Avg Volume 10 Days	Change %	Daily Returns %
MWG	21,092,800	8,527,510	247	-6.9
SHI	5,684,300	244,830	2,322	2.21
EVF	4,507,000	926,340	487	0
DGT	4,256,700	577,530	737	0
LTG	959,400	317,560	302.12	-11.54
CTI	832,000	405,900	205	-3.78
CTP	678,000	137,110	494	2.27
VEA	643,300	301,820	213.14	-0.56
VTZ	221,100	41,040	539	0
VNH	205,600	32,420	634	8
DHM	158,400	22,890	692.01	1.5
TNA	156,600	56,810	276	-1.64
MCM	149,400	41,370	361	0.27
HID	133,600	62,630	213	0.34
GEE	118,000	20,600	573	3.85
MGC	115,200	36,550	315.18	14
SVD	113,900	43,920	259	-1.31
GDT	109,800	37,410	294	-2.98
RAL	104,300	43,480	240	0.88
LSG	103,100	29,210	353	1.72
DQC	103,100	41,520	248.31	-2.53
MCH	97,700	41,100	238	-1.73
VMD	85,500	31,200	274	-6.96
ITD	81,800	22,580	362	-2.17
KDM	69,100	28,330	244	7.18
PPT	58,500	25,540	229.05	-3.45
S55	56,000	8,560	654	0.43
MVC	44,500	15,730	283	2.59
RGC	39,600	12,530	316	5.45
ANT	36,600	11,340	323	0
VRC	35,900	15,160	237	2.44
ILS	32,700	3,910	836	-16.67
HMH	29,300	6,930	423	0
NDT	28,900	10,740	269	0
GMC	27,000	9,400	287	-6.95
SGB	25,700	7,150	359	-0.77
THT	25,000	10,520	238	0
DTC	23,400	8,770	267	0
CHP	22,900	11,430	200	-1.26
DVP	22,000	10,590	208	-1.61

- Lưu ý: MWG, SHI ... bùng nổ khối lượng giao dịch

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÁNG QUAN TÂM VÀO NGÀY MAI

Ngày khuyến nghị	Mã CK	Khuyến nghị hành động	Giá mua/bán	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú
24-Oct	HSG	Mua	≤ 19	10% -20%	Mô hình sóng 4 giảm giá ABC đang ở vùng hỗ trợ/Hỗ trợ động MA(200)/Nên mua khi có Break out vùng giá 18.5
24-Oct	HPG	Mua	≤ 26	10% -20%	Mô hình sóng 4 giảm giá ABC đang ở vùng hỗ trợ/Hỗ trợ động MA(200)/Nên mua khi có Break out vùng giá 25
24-Oct	VIX	Mua	≤ 13.5	10% -20%	Mô hình sóng 4 giảm giá ABC đang ở vùng hỗ trợ/Hỗ trợ động MA(200)/Nên mua khi có Break out vùng giá 13.4

Các lưu ý cần chú ý:

- Hôm nay chúng tôi MỞ MUA 03 CỔ PHIẾU MỚI;
- Hỗ trợ ngắn hạn là vùng giá 1,020 điểm. Kháng cự là vùng giá 1,080 điểm;
- Nhà đầu tư hãy đặt các lệnh Trailing Stop và dừng lỗ để quản trị danh mục lúc này.
- Thị trường có thể hình thành mô hình hai đáy để tạo đáy trung hạn. Trong ngắn hạn, độ văng của đáy 1 sẽ xác định độ sâu của đáy 2;
- Nhóm dòng quan sát đưa vào danh mục dò đáy là ngân hàng (BID, CTG, VCB, LPB), đầu tư công (LCG), dầu khí (PVD, PVS, PVC), HSG... và những cổ phiếu nào tăng trần sớm nhất...

Tin tức kinh tế, vĩ mô

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 31/10, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 24.087 VND/USD, giảm tiếp 10 đồng so với phiên đầu tuần. Tỷ giá mua giao ngay được giữ nguyên niêm yết ở mức 23.400 VND/USD; tỷ giá bán giao ngay được niêm yết ở mức 25.241 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với trần tỷ giá. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 24.565 VND/USD, tăng nhẹ 01 đồng so với phiên 30/10. Tỷ giá trên thị trường tự do giữ nguyên ở cả hai chiều mua vào và bán ra, giao dịch tại 24.570 VND/USD và 24.600 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 31/10, lãi suất chào bình quân LNH VND giảm từ 0,03 – 0,20 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên đầu tuần, cụ thể: 0N 0,85%; 1W 1,35%; 2W 1,62% và 1M 2,35%. Lãi suất chào bình quân LNH USD tăng 0,01 – 0,03 đpt ở tất cả các kỳ hạn; giao dịch tại: 0N 5,06%; 1W 5,16%; 2W 5,27%, 1M 5,36%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp đi ngang ở kỳ hạn 3Y trong khi tăng ở các kỳ hạn 5Y và 15Y, giảm ở các kỳ hạn còn lại; chốt phiên ở mức: 3Y 1,78%; 5Y 1,79%; 7Y 2,63%; 10Y 2,87%; 15Y 3,11%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Phiên hôm qua, trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 1.000 tỷ đồng với kỳ hạn 07 ngày, lãi suất giữ ở mức 4,0%. Không có khối lượng trúng thầu, không có khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố. NHNN chào thầu tín phiếu NHNN với kỳ hạn 28 ngày, đấu thầu lãi suất. Có 11.950 tỷ đồng tín phiếu trúng thầu với lãi suất giữ ở mức 1,50%, có 10.000 tỷ đồng đáo hạn trong phiên 30/10. Như vậy, NHNN hút ròng 1.950 tỷ đồng từ thị trường, đưa số tín phiếu lưu hành trên thị trường tăng lên mức 208.399 tỷ đồng.

Các thức chốt lời và dừng lỗ

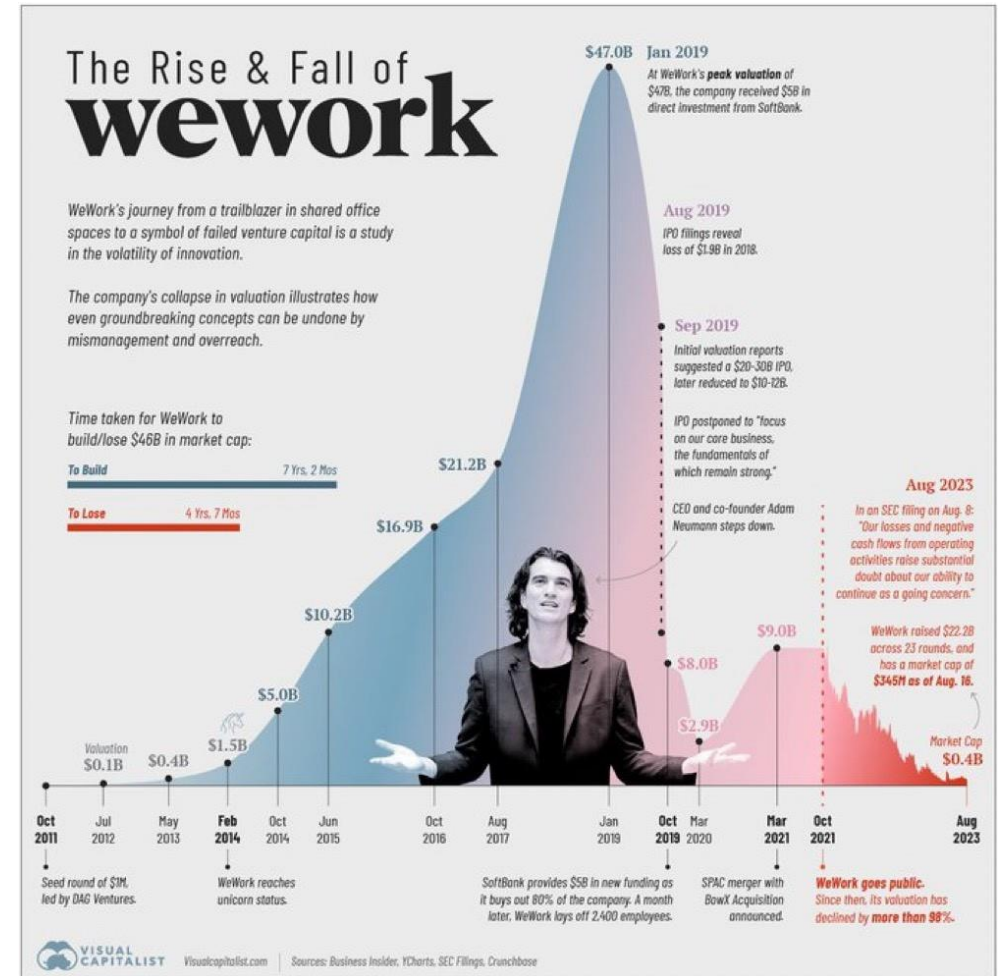
- Các mã trong danh mục chúng tôi khuyến nghị khi đạt hiệu suất sinh lời kỳ vọng nhà đầu tư có thể chốt lời hoặc đặt Trailing Stop (Các lệnh duy trì mức lãi mong muốn để đảm bảo tỷ lãi khi thị trường đảo chiều sau khi đã có lãi đạt kỳ vọng và để tài khoản nuôi lãi chạy).
- Nguyên tắc dừng lỗ. Nhà đầu tư có thể lựa chọn các nguyên tắc dừng lỗ sau tùy theo quan điểm lựa chọn:
- Đặt mức dừng lỗ bằng ½ mức lợi nhuận trung bình mà mình kiếm được hàng năm;
- Đặt mức dừng lỗ theo điểm “Uncle”: Ngưỡng mà bản thân không thể chịu đựng được;
- Đặt mức dừng lỗ 10% ;

BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY

DXY nếu xuống thấp hơn 105.387 sẽ xác nhận xu hướng giá xuống



Hành trình từ đỉnh cao tới vực sâu của WeWork



TTCK MỸ: Thị trường sẽ tăng giá trong tuần này khi chạm quá bán ?

Toàn cảnh thị trường chứng khoán Mỹ

Model Ratio	Requirements	Full
Group 1	Market Beta 1.50	Min Avg Yr 0.5
Group 2	Market Beta 1.50	Min Avg Yr 0.5
Group 3	Market Beta 1.50	Min Avg Yr 0.5
Group 4	Market Beta 1.50	Min Avg Yr 0.5
Group 5	Market Beta 1.50	Min Avg Yr 0.5
Group 6	Market Beta 1.50	Min Avg Yr 0.5
Group 7	Market Beta 1.50	Min Avg Yr 0.5
Group 8	Market Beta 1.50	Min Avg Yr 0.5
Group 9	Market Beta 1.50	Min Avg Yr 0.5
Group 10	Market Beta 1.50	Min Avg Yr 0.5



Thông kê lịch sử, chỉ số vẫn giao dịch tốt trong tháng 11 và 12 dù tháng 8, 9, 10 giảm

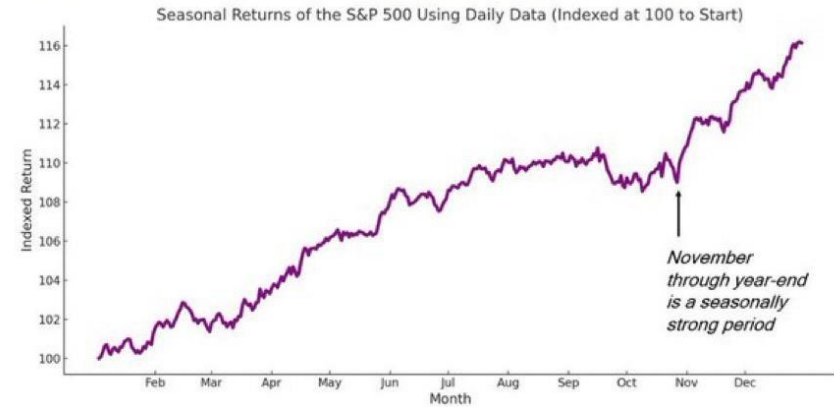
Don't Lose Faith Just Yet

S&P 500 Performance After Lower Three Consecutive Months In August, September, and October

Year	November	December	Final 2 Months of Year
1952	4.6%	3.5%	8.4%
1957	1.6%	-4.1%	-2.6%
1977	2.7%	0.3%	3.0%
1990	6.0%	2.5%	8.6%
2016	3.4%	1.8%	5.3%
2023	?	?	?
Average	3.7%	0.8%	4.5%
Median	3.4%	1.8%	5.3%
% Higher	100.0%	80.0%	80.0%

Dữ liệu điều chỉnh theo mùa cũng cho xu hướng tích cực tương tự

Does Seasonality Matter?



INVICIUS RESEARCH 12 Strictly Private & Confidential Daily Edge

NVIDIA liệu có hoàn thành mẫu hình vai đầu vai đảo chiều ở đỉnh



Kết luận: Dự báo các chỉ số sẽ tăng điểm.

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

(*)Bản quyền: Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.



CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST

Trung tâm nghiên cứu và phân tích

TRỤ SỞ CHÍNH:

Toà nhà Smart Invest, Số 222 Nguyễn Lương Bằng, P.Quang Trung , Q. Đống Đa, TP. Hà Nội

Tel: 0243 – 5739779

Fax: 0243 – 5739769